

Dàn ý Phân tích hình ảnh bà Tú trong bài Thương vợ

Hướng dẫn lập dàn ý cho đề bài văn Phân tích hình ảnh bà Tú trong bài thơ Thương vợ của nhà thơ Trần Tế Xương - Văn mẫu lớp 11

Dàn ý chi tiết

I. Mở bài

- Trình bày khái quát về hình tượng người phụ nữ trong thơ ca trung đại: Được nhiều tác giả nhắc đến với tấm lòng trân trọng và niềm cảm thương sâu sắc cho số phận như Nguyễn Dữ, Hồ Xuân Hương, Nguyễn Du...

- *Thương vợ* của Trần Tế Xương là một trong những bài thơ tiêu biểu viết về hình tượng người phụ nữ. Bài thơ đã thể hiện thành công hình tượng bà Tú

II. Thân bài

1. Hình tượng bà Tú nổi lên là một người phụ nữ vất vả lam lũ

- Hoàn cảnh bà Tú: mang gánh nặng gia đình, quanh năm lặn lội “mom sông”

+ Thời gian “quanh năm”: làm việc liên tục, không trừ ngày nào, hết năm này qua năm khác

+ Địa điểm “mom sông”: phần đất nhô ra phía lòng sông không ổn định.

⇒ Công việc và hoàn cảnh làm ăn vất vả, ngược xuôi, không vững vàng, ổn định, bà không những phải nuôi con mà phải nuôi chồng

- Sự vất vả, lam lũ được thể hiện trong sự bươn chải khi làm việc:

+ “Lặn lội”: Sự lam lũ, cực nhọc, nổi gian truân, lo lắng

+ Hình ảnh “thân cò”: gợi nỗi vất vả, đơn chiếc khi làm ăn ⇒ gợi tả nỗi đau thân phận và mang tính khái quát

+ “khi quãng vắng”: thời gian, không gian heo hút rợn ngợp, chứa đầy những nguy hiểm lo âu

⇒ Sự vất vả gian truân của bà Tú càng được nhấn mạnh thông qua nghệ thuật ẩn dụ

+ Eo sèo... buổi đò đông: gợi cảnh chen lấn, xô đẩy, giành giật ẩn chứa sự bất trắc

Dàn ý Phân tích hình ảnh bà Tú trong bài Thương vợ

+ Buổi đờ đông: Sự chen lấn, xô đẩy trong hoàn cảnh đông đúc cũng chứa đầy những sự nguy hiểm, lo âu

- Nghệ thuật đảo ngữ, phép đối, hoán dụ, ẩn dụ, sáng tạo từ hình ảnh dân gian nhấn mạnh sự lao động khổ cực của bà Tú.

⇒ Thực cảnh mưu sinh của bà Tú: Không gian, thời gian rợn ngợp, nguy hiểm đồng thời thể hiện lòng xót thương da diết của ông Tú.

- Năm nắng mười mưa: số từ phiếm chỉ số nhiều

⇒ Sự vất vả lam lũ, cực nhọc của Bà Tú

2. Hình tượng bà Tú với những nét đẹp và phẩm chất đáng quý, đáng trọng

- Tuy hoàn cảnh éo le vất vả, nhưng bà Tú vẫn chu đáo với chồng con:

+ “nuôi”: chăm sóc hoàn toàn

+ “đủ năm con với một chồng”: một mình bà Tú phải nuôi cả gia đình, không thiếu

⇒ Bà Tú là người đảm đang, chu đáo với chồng con.

- Phẩm chất tốt đẹp của Bà Tú còn được thể hiện trong sự chăm chỉ, tận tảo đảm đang

+ “Một duyên hai nợ”: ý thức được việc lấy chồng là duyên nợ nên “âu đành phận”, không than vãn

+ “dám quản công”: Đức hy sinh thầm lặng cao quý vì chồng con, ở bà hội tụ cả sự tận tảo, đảm đang, nhẫn nại.

⇒ Cuộc sống vất vả gian truân nhưng càng làm nổi bật phẩm chất cao đẹp của bà Tú: đức tính chịu thương chịu khó, hết lòng vì chồng vì con của bà Tú

⇒ Đó cũng là vẻ đẹp chung cho nhiều phụ nữ trong xã hội phong kiến

3. Nghệ thuật thể hiện thành công hình tượng bà Tú

- Từ ngữ giản dị, giàu sức biểu cảm.

- Vận dụng sáng tạo hình ảnh, ngôn ngữ của văn học dân gian.

- Hình tượng nghệ thuật độc đáo.

Dàn ý Phân tích hình ảnh bà Tú trong bài Thương vợ

- Việt hóa thơ Đường

III. Kết bài

- Khẳng định lại những phẩm chất tốt đẹp của bà Tú
- Trình bày suy nghĩ bản thân

Bài phân tích hình ảnh bà Tú hay nhất tham khảo tuyển chọn

Viết về thân phận người phụ nữ trong xã hội cũ, đã từng có rất nhiều những áng thơ văn nói lên nỗi khổ hạnh, buồn tủi của số phận nữ nhi bất hạnh, khổ đau. Nhà thơ Trần Tế Xương cũng vậy, người phụ nữ trong thơ ông không phải ai khác mà chính là người vợ tần tảo, giàu đức hi sinh của mình. Với những tình cảm chân thành, mộc mạc, ông đã khắc họa lại hình ảnh bà Tú trong bài thơ “Thương vợ” một cách rất chân thực và giàu cảm xúc.

Bà vừa là một người vợ đảm đang, giàu đức hi sinh, vừa là một người mẹ giàu lòng yêu thương. Mọi khó khăn, khổ cực trên cuộc đời này chẳng là gì so với người phụ nữ can đảm, chịu thương chịu khó ấy.

“Quanh năm buôn bán ở mom sông

Nuôi đủ năm con với một chồng

Lặn lội thân cò khi quãng vắng

Eo sèo mặt nước buổi đò đông.”

Hình ảnh một người phụ nữ tảo tần, vất vả ở mom sông – nơi ẩn chứa rất nhiều mối hiểm nguy, thậm chí có thể mất mạng bất cứ lúc nào – đã gợi lên bao cảm xúc cho người đọc. Trong thời buổi khó khăn, kiếm được đồng tiền rất cực khổ, nuôi được thân mình thôi đã là vất vả lắm rồi. Vậy mà bà Tú của Tế Xương còn phải “Nuôi đủ năm con với một chồng”. “Đủ” không những đủ ăn mà còn đủ mặc, dù không dư giả hay cao sang nhưng cũng không thiếu thứ gì. Mặt khác, hai vế của câu thơ “năm con với một chồng” giống như một chiếc đòn gánh vô hình nhưng rất dài đang đè nặng lên đôi vai gầy của người phụ nữ đáng thương. Nhưng bà không hề than vãn hay kêu ca nửa lời. Bà cam chịu, hi sinh bằng tất cả tấm lòng nhân ái và yêu thương của mình. Tế Xương đã tự ví bà với “thân cò” – một hình ảnh rất đẹp, rất nhân văn và quen thuộc khi nói về những người nông dân lam lũ, vất vả. Bà lặn lội khi quãng vắng, rồi lại “eo sèo mặt nước buổi đò đông”. Trong hai câu thơ này, tác giả đã cố tình dùng phép đảo ngữ đẩy hai từ “lặn lội”, “eo sèo” lên đầu câu để nhấn mạnh thêm nữa sự vất vả, bon chen của bà Tú. Người phụ nữ ấy không những yêu chồng, thương con mà còn rất sắc sảo, nhanh nhẹn. Vì thế bà mới

Dàn ý Phân tích hình ảnh bà Tú trong bài Thương vợ

có thể vững chân làm nghề buôn bán quanh năm được. Nhất là trong lúc khó khăn, ai ai cũng cố gắng hết mình để giành giật lấy từng đồng từng xu, bà Tú cũng vậy, bà cũng phải bon chen lắm, nỗ lực lắm mới có thể “nuôi đủ năm con với một chồng”, cộng thêm cả bản thân bà nữa bảy người. Một mình bà nuôi cả bảy miệng ăn.

Nhưng dù có khổ cực đến đâu đi nữa, người phụ nữ ấy vẫn luôn đứng vững và cam chịu tất cả:

“Một duyên hai nợ âu đành phận

Năm nắng mười mưa dám quản công

Cha mẹ thói đời ăn ở bạc

Có chồng hờ hững cũng như không.”

Duyên nợ long đong lận đận, kiếp sống khổ cực, nhọc nhằn nhưng xuyên suốt cả bài thơ, không có một từ nào nói lên sự than thở, kêu than của bà Tú. Người phụ nữ ấy có tấm lòng yêu thương quá lớn. Bà đã hi sinh tất cả cho chồng cho con, hi sinh cả tuổi thanh xuân đầy khát vọng của mình. Dù “năm nắng” hay “mười mưa” bà nào có “quản công”. Một mình bà sẵn sàng gánh vác cả gia đình. Cũng may, trong thời ấy, dù nhiều người phụ nữ khác cũng lam lũ, cũng vất vả nhưng chẳng mấy ai được chồng cảm thông và thương xót như Bà Tú. Chỉ tiếng rằng ngoài tình thương, Tể Xương cũng không thể làm gì giúp vợ được. Thế nên, ông mới tự nhận “Có chồng hờ hững cũng như không”. Bà không cần nói nhưng những việc bà làm đã khiến Tể Xương chồng bà phải khâm phục và nể trọng.

Bà là đại diện cho những người phụ nữ truyền thống của Việt Nam với đức tính chịu thương chịu khó, hi sinh vất vả và giàu lòng yêu thương. Tuy nhiên, trong cuộc sống hiện đại, do có quá nhiều thứ bon chen, chi phối, một số người đã không còn gìn giữ được những phẩm chất tốt đẹp, cao quý ấy nữa. Họ sống vì lợi danh, sống ganh đua, chua chát. Không ít kẻ đã trà đạp lên nhau, giẫm chân lên nhau mà sống. Ai cũng vì lợi ích riêng của bản thân mình mà quên đi mất những phẩm giá tốt đẹp vốn có của con người. Chưa kể đến có những bà lười biếng, thích ăn không ngồi rồi, thích hưởng thụ, thích sai khiến người khác phải phục tùng mọi ý muốn của mình. Không mấy ai còn phải vất vả như bà Tú nhưng cũng cũng chẳng có nhiều tấm lòng giàu tình yêu thương và vị tha như vậy nữa.

Giữa thời thế xô bồ hỗn độn, hình ảnh bà Tú lại xuất hiện với những câu thơ chân thành, mộc mạc của Tể Xương như một lời động viên, khích lệ và khuyên nhủ những người phụ nữ hãy nhìn nhận lại bản thân mình, hãy cố gắng vươn lên trong mọi hoàn cảnh. Đừng vì đồng tiền hay vì bất kỳ một điều gì khác mà làm mất đi danh dự và phẩm giá cao quý của mình. Mặt khác, những người chồng, người đàn ông cũng hãy cảm thông, thương yêu và quý trọng người phụ nữ của đời mình, hãy cùng nhau sẻ chia và gánh vác mọi chuyện

Dàn ý Phân tích hình ảnh bà Tú trong bài Thương vợ

trong gia đình, cũng như trong cuộc sống. Tế Xương thương vợ, nhưng ông không bắt tay làm cùng vợ được. Bởi đó là do thời thế lúc bấy giờ như vậy. Hơn nữa, nghề của ông là viết văn, làm thơ nên ông cũng không có thời gian để làm cùng vợ. Chỉ tiếc rằng, cái nghề của ông không mang lại nhiều tiền bạc, của cải để gánh vác gia đình, để bà Tú bớt vất vả, để thân cô ấy không phải lận lội hay eo sèo trong những buổi đò đông.

Bài thơ đã khép lại với hình ảnh chân thực về người vợ tảo tần, giàu đức hi sinh. Bà là một tấm gương sáng cho những người phụ nữ hiện đại soi lại chính mình.